

CHƯƠNG TRÌNH

Tổng thể cải cách hành chính gắn với chính quyền số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 của phường An Hòa

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, căn cứ Chương trình số 4638/CTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Huế về việc Chương trình Tổng thể CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường An Hòa lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, UBND phường ban hành Chương trình tổng thể CCHC gắn với chính quyền số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh; phấn đấu hoàn thành việc chuyển đổi số tại UBND phường, góp phần tạo nền tảng để vận hành chính quyền số theo chủ trương của các cấp.

b) CCHC phải kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được trong CCHC nhà nước giai đoạn vừa qua; tiếp thu những kinh nghiệm, những bài học thành công trong cải cách để vận dụng vào thực tiễn một cách phù hợp với yêu cầu của địa phương.

c) Cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ và giải pháp có tính khả thi về đẩy mạnh CCHC theo hướng phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, trong đó, lấy chuyển đổi số làm gốc, là đòn bẩy trong mọi hoạt động. Phân công cụ thể trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo các nội dung nhiệm vụ được hoàn thành đạt và vượt mức chỉ tiêu, tiến độ quy định, góp phần nâng cao vị thế của địa phương trong thời gian tới.

d) Xác định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện Chương trình; nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác CCHC, xây dựng chính quyền số đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào trong hành chính công, dịch vụ công trực tuyến giúp giảm thời gian xử lý công việc, nhân lực bộ máy, giảm thời gian chờ đợi và chi phí của người dân; triển khai đồng bộ các giải pháp theo kế hoạch của

thành phố để hoàn thiện nền tảng chính quyền số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; trên cơ sở dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới hình thành chính quyền số, phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

e) Phần đầu Chỉ số CCHC (PAR Index) duy trì ổn định trong nhóm 05/36 xã, phường của thành phố.

2. Yêu cầu

a) Cán bộ, công chức phường phải nghiên cứu và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

b) CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

c) Các nội dung CCHC gắn với chính quyền số phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và theo từng giai đoạn.

d) Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác CCHC gắn với chính quyền số, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Về cải cách thể chế

- 100% cán bộ, công chức phường được phân công chủ trì tham mưu xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành (nếu có).

- Phần đầu 100% VBQPPL do HĐND, UBND phường ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật (nếu có).

2. Về cải cách thủ tục hành chính

- Các công chức phường thường xuyên rà soát đối với lĩnh vực phụ trách, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

- Năm 2022, số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 35%; giai đoạn 2023 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi

trường điện tử.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Công Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù).

- 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (trừ một số TTHC đặc thù) và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tăng năng suất lao động trung bình trong việc giải quyết TTHC thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xã hội hoá một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC; giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối thiểu 30 phút/hồ sơ vào năm 2025.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

- Thực hiện củng cố, sắp xếp bộ máy chính quyền theo chủ trương của các cấp, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

4. Về cải cách chế độ công vụ

- Bố trí cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để phấn đấu đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức thường có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

5. Về cải cách tài chính công

Thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu giao về ngân sách đảm bảo quy định.

6. Về xây dựng và phát triển chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh

- 100% hoạt động quản lý nhà nước sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông với thành phố và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- 100% người dân và doanh nghiệp có đủ điều kiện tham gia hệ thống Chính quyền số, các dịch vụ đô thị thông minh được xác thực định danh điện tử thông suốt hợp nhất từ hệ thống Trung ương theo lộ trình của cấp trên.

- 100% cán bộ, công chức thường xuyên triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Xây dựng... theo lộ trình của cấp trên bảo đảm

thực hiện dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, làm nền tảng phát triển Chính phủ số, phát triển kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh.

- 80% các hệ thống thông tin của địa phương có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào cập nhật thông tin, vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không phải cung cấp lại.

- Phân đầu thực hiện mục tiêu “bốn không - một có” mà các cấp đề ra: làm việc không giấy tờ, hội họp không tập trung nhiều, dịch vụ công không gặp mặt, thanh toán không dùng tiền mặt và dữ liệu có số hoá.

- 50% người dùng có điện thoại thông minh được tiếp cận với các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh; 50% người dùng có điện thoại thông minh tham gia vào hoạt động thanh toán điện tử.

- 100% cán bộ, công chức UBND phường thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng CNTT, quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trong quá trình đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh hướng đến chính quyền số, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước

- Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức phường và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh; triển khai các biện pháp nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng CNTT; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số.

- Cán bộ, công chức phường tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, lề lối, tác phong làm việc; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; cần huy động sự ủng hộ và tích cực hưởng ứng của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp xã hội để phát huy sức mạnh tổng hợp, thực hiện thành công Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Tăng cường hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội; trong đó chú trọng đến việc tăng cường nhận thức, hiểu biết của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, quy định về cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước; tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức phường trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Từng cán bộ, công chức phường chịu trách nhiệm tham mưu và triển khai thực hiện Chương trình này trong phạm vi nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách; xác định CCHC gắn với chính quyền số là nhiệm vụ trọng tâm của địa phương; gắn công tác thi đua, khen thưởng với nhiệm vụ CCHC.

2. Tiếp tục cải cách thể chế, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản tại UBND phường: Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia và đối tượng chịu sự tác động của các VBQPPL một cách thực chất, hiệu quả; 100% cán bộ, công chức được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật: Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại phường; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

- Minh bạch hoá toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Triển khai thực hiện cải cách TTHC một cách quyết liệt, thực chất, hiệu quả hơn; trong đó, tập trung rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các quy định TTHC rườm rà, phức tạp, không cần thiết; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, đánh giá và đề xuất cấp có thẩm quyền phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định TTHC. Tăng cường ứng dụng CNTT và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp; cung cấp các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ TTHC.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

- Thực hiện nghiêm túc tác phong, lễ lối và thái độ làm việc; xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động.

4. Thực hiện hiệu quả công tác cải cách bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và lãnh đạo các cấp về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh phân công nhiệm vụ của cán bộ, công chức phường theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cán bộ/công chức chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các cán bộ, công chức, các đơn vị liên quan trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần giảm thiểu tối đa các tổ chức liên ngành trên địa bàn.

5. Đẩy mạnh cải cách công vụ, thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của phường trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ.

- Hoàn thiện và phát triển cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức nhằm phục vụ tốt cho công tác khai thác, kiểm tra, đánh giá thường xuyên hoặc để phục vụ cho công tác cán bộ.

6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách địa phương theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, nguồn cải cách tiền lương.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

7. Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền số, tập trung hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, các nền tảng ứng dụng nhằm đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo, quản lý từ thủ công truyền thống chuyển sang điện tử và dựa trên dữ liệu số, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên môi trường số

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyên đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Hoàn thiện hạ tầng số của phường theo kế hoạch tập trung của tỉnh, thành phố. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước; đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho toàn bộ hệ thống cơ sở dữ liệu trên môi trường mạng của tỉnh để nâng cao tính bảo mật thông tin trước nguy cơ tiềm ẩn do bị tấn công mạng, đánh cắp cơ sở dữ liệu.

8. Phát triển Chính quyền số theo Kế hoạch của các cấp

- Thực hiện tốt việc rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình, TTHC làm cơ sở xây dựng dịch vụ công trực tuyến, trong đó không đưa vào xây dựng mới các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC từ năm 2018 đến nay không phát sinh hồ sơ (bao gồm cả trường hợp tiếp nhận trực tiếp, trực tuyến và qua bưu chính) để đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ bản để tích hợp dịch vụ đô thị thông minh đảm bảo cung cấp cho người sử dụng thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, tạo lập hóa đơn điện tử, tích hợp chữ ký số người dùng và triển khai hệ thống mã QR Code để thực hiện quản lý, đọc mã vạch cho thiết bị thông minh.

- Thực hiện mô hình chuyên đổi số cấp xã theo kế hoạch của tỉnh.

9. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho CCHC; huy động và bố trí đủ cán bộ, công chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, ứng dụng CNTT; có chế độ, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu trong lĩnh vực CCHC để kịp thời động viên, khích lệ và góp phần nâng cao chất lượng công tác CCHC của UBND phường.

- Đảm bảo mức chi tối thiểu 1% cho hoạt động ứng dụng CNTT trong định mức chi thường xuyên hàng năm của phường.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phường tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nhiệm vụ CCHC của UBND phường.

10. Đổi mới, nâng cao chất lượng và đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả của công tác kiểm tra: Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC đối với cán bộ, công chức phường để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê phường:

- Giúp UBND phường theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này; tổng hợp việc thực hiện Chương trình, báo cáo về CCHC của UBND phường hàng quý, 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại UBND phường.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung triển khai chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

- Tham mưu UBND phường đôn đốc cán bộ, công chức phường đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo thời gian thực.

- Phối hợp với công chức chuyên môn triển khai kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia; tích hợp hệ thống thông tin báo cáo địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; tích hợp dịch vụ công của tỉnh lên Cổng dịch vụ công Quốc gia; triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước hàng năm (đặc biệt là các lĩnh vực có TTHC phát sinh hồ sơ như Tư pháp - Chứng thực - Văn hóa - Xã hội);

- Tham mưu chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường:

- Tham mưu triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tham mưu ban hành VBQPPL của HĐND và UBND phường; rà soát VBQPPL trước khi ban hành và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn phường.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn phường.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND phường (thông qua Văn phòng UBND phường) tình hình thực hiện Chương trình này để Văn phòng tổng hợp, trình UBND phường báo cáo Thành phố.

3. Công chức Tài chính - Kế toán phường:

- Tham mưu UBND phường triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; phối hợp với cán bộ, công chức chuyên môn xây dựng dự toán để tham mưu UBND phường bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các hoạt động CCHC.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND phường (thông qua Văn phòng UBND phường) tình hình thực hiện Chương trình này để Văn phòng tổng hợp, trình UBND phường báo cáo Thành phố.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội phường phụ trách Văn hóa và Thông tin:

- Hàng năm, tham mưu UBND phường xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn. Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Trang thông tin điện tử phường và phối hợp chặt chẽ với cán bộ, công chức phường, các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn, tổ trưởng tổ dân phố để tuyên truyền Chương trình CCHC nhà nước và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND phường (thông qua Văn phòng UBND phường) tình hình thực hiện Chương trình này để Văn phòng tổng hợp, trình UBND phường báo cáo Thành phố.

5. Cán bộ, công chức phường

- Căn cứ các nội dung tại Chương trình này và điều kiện chức năng, nhiệm vụ đối với lĩnh vực phụ trách chủ động xây dựng, tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Chương trình này phù hợp, hiệu quả.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND phường (thông qua Văn phòng UBND phường) tình hình thực hiện Chương trình này để Văn phòng tổng hợp, trình UBND phường báo cáo Thành phố.

6. Công an phường, Trạm Y tế, HTX nông nghiệp Tây An

- Căn cứ các nội dung tại Chương trình này và điều kiện cụ thể của đơn vị chủ động xây dựng, ban hành Chương trình hoạt động của đơn vị để tổ chức thực hiện phù hợp, hiệu quả.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND phường (thông qua Văn phòng UBND phường) tình hình thực hiện Chương trình này để Văn phòng tổng hợp, trình UBND phường báo cáo Thành phố.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cán bộ, công chức phường, Trưởng các đơn vị thuộc phường kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND phường để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ Thành phố;
- Thường vụ Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Cán bộ, công chức phường;
- Trưởng các đơn vị thuộc phường;
- Tổ trưởng các tổ dân phố;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Phước Thành